

Số: 610/CD-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2023

CÔNG ĐIỆN

**VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÚC
ĐẨY SẢN XUẤT, XUẤT KHẨU GẠO**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:

- Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Ngoại giao;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Chủ tịch Hiệp hội Lương thực Việt Nam.

Những tháng đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường đã tác động tiêu cực đến sự phục hồi và tăng trưởng kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu lương thực, thực phẩm, trong đó có mặt hàng gạo. Với các giải pháp chỉ đạo, điều hành chủ động, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương, tình hình sản xuất, xuất khẩu gạo của Việt Nam trong những tháng đầu năm 2023 đã đạt nhiều kết quả tích cực, xuất khẩu gạo 6 tháng đầu năm ước tăng 22,2% về lượng, tăng 34,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng của ngành nông nghiệp và nền kinh tế, đồng thời đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng, bình ổn giá thóc, gạo trong nước, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia và lợi ích người nông dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động xuất khẩu gạo vẫn còn những khó khăn, hạn chế như: chiến lược thị trường chưa thực sự ổn định, dài hạn; công tác phát triển thị trường chưa tương xứng với tiềm năng ngành hàng; sự cạnh tranh gay gắt từ các nước xuất khẩu gạo; giá cả đầu vào tăng cao...

Nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu gạo trong thời gian tới, tận dụng thời cơ, cơ hội thị trường, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế những tháng cuối năm 2023, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Ngoại giao và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng nhiệm vụ được giao, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan

a) Tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân và doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển giống lúa năng suất, chất lượng cao phù hợp yêu cầu thị trường, sử dụng hiệu quả thương hiệu và nhãn hiệu Gạo Việt Nam/VietNam rice; xây dựng các tiêu chuẩn về sản xuất, chế biến và chất lượng sản phẩm phù hợp với hội nhập quốc tế trong tình hình hiện nay.

b) Xây dựng cơ sở hạ tầng (công nghệ sau thu hoạch, kho chứa bảo quản sản phẩm), đầu tư phát triển mạnh hơn các loại gạo giá trị cao, đã tạo được hình ảnh thương hiệu. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, giảm phụ thuộc vào phân bón và thuốc bảo vệ thực vật gây ảnh hưởng đến chất lượng gạo, gây ô nhiễm môi trường, nhằm tăng năng suất và chất lượng gạo, nâng giá thành xuất khẩu.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích, hỗ trợ triển khai xây dựng vùng nguyên liệu, tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ thóc, gạo; nâng cao năng lực tổ chức của các Hợp tác xã, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các cơ chế, chính sách liên quan đến sản xuất, tiêu thụ lúa, gạo.

d) Đẩy mạnh đàm phán song phương, đa phương để ký kết các Hiệp định, thỏa thuận về sự phù hợp, công nhận lẫn nhau về kiểm dịch, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm với các thị trường trọng điểm nhằm tận dụng cơ hội mở cửa thị trường, chiếm lĩnh thị trường.

đ) Định hướng nông dân và thương nhân tăng cường công tác bảo quản, chế biến đáp ứng các quy định nhập khẩu của các thị trường về chất lượng, an toàn thực phẩm, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kiểm dịch, truy xuất nguồn gốc.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan

a) Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu gạo, ổn định, bền vững, hiệu quả; linh hoạt tổ chức, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại (XTTM), kết hợp giữa hình thức truyền thống và trực tuyến nhằm duy trì, củng cố các thị trường xuất khẩu gạo truyền thống như Philippines, Trung Quốc, Indonesia, khu vực Châu Phi.. và phát triển các thị trường mới, tiềm năng, các thị trường FTA; khai thác các thị trường ngách với chủng loại gạo thơm, gạo chất lượng cao như EU, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, khu vực Bắc Mỹ ...

b) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, đánh giá, dự báo nhu cầu nhập khẩu và khả năng tiến hành XTTM gạo vào các thị trường nhập khẩu; kịp thời cập nhật thông tin cho Hiệp hội Lương thực Việt Nam và các thương nhân xuất khẩu gạo để phục vụ cho định hướng kinh doanh, xuất khẩu.

c) Nghiên cứu việc đàm phán, ký kết các thỏa thuận ưu đãi thương mại với một số thị trường xuất khẩu tiềm năng; tận dụng tiến trình rà soát các Hiệp định đã được đưa vào thực thi để đề nghị các đối tác mở cửa thêm, gia tăng hạn ngạch cho Việt Nam.

d) Xây dựng thương hiệu cho sản phẩm gạo Việt Nam thông qua chương trình cấp quốc gia về XTTM, chương trình thương hiệu quốc gia và các chương trình, đề án liên quan của các bộ, ngành, địa phương. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy xuất khẩu gạo.

đ) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của thương nhân về các quy định tại các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, Hiệp định song phương để tận dụng tối đa lượng hạn ngạch thuế quan dành cho gạo Việt Nam.

e) Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu

gạo, trình Chính phủ trong Quý III năm 2023 theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 491/VPCP-KTTH ngày 31 tháng 01 năm 2023.

3. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan

a) Đẩy mạnh hoạt động của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc nắm bắt thông tin thị trường để hỗ trợ thương nhân xuất khẩu gạo; kết nối thương mại, phối hợp với các Bộ, cơ quan tăng cường hơn nữa quảng bá thương hiệu và sản phẩm gạo Việt Nam tại các quốc gia, vùng lãnh thổ.

b) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương trong đàm phán song phương, đa phương, xúc tiến ký kết các Hiệp định, thoả thuận về sự phù hợp, công nhận lẫn nhau về kiểm dịch, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Tổ chức thực hiện quy hoạch sản xuất lúa, chỉ đạo việc cung ứng vật tư, cơ cấu giống, thực hiện kỹ thuật canh tác, nâng cao chất lượng gạo đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và cho xuất khẩu.

b) Chỉ đạo theo dõi sát tình hình hoạt động của các thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, Hiệp hội Lương thực Việt Nam và các thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo để chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về xuất khẩu gạo theo thẩm quyền, nhất là trước xu hướng gia tăng các hàng rào kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm; kịp thời báo cáo đề xuất các giải pháp đối với những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

c) Chủ động nắm bắt thông tin, các văn bản hướng dẫn, khuyến cáo của các Bộ, ngành để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, định hướng thị trường tại địa phương; hỗ trợ nông dân, thương nhân trong công tác đảm bảo chất lượng, truy xuất nguồn gốc, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm; xây dựng, củng cố đội ngũ thương nhân đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và hội nhập.

5. Hiệp hội Lương thực Việt Nam tăng cường thông tin tình hình thị trường gạo thế giới cũng như nhu cầu của các đối tác đến các thương nhân xuất khẩu gạo và các địa phương liên quan; chủ động đề xuất các chương trình XTTM vào các thị trường và cách tiếp cận đối với từng thị trường cụ thể góp phần quảng bá hình ảnh, thương hiệu sản phẩm gạo Việt Nam.

6. Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 583/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2023 về Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam đến năm 2030./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các PTTg;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục: TH, TKBT, CN, NN, QHQT; KSTTHC;
- Lưu: VT, KTTH (2).

Phạm Minh Chính